

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước các cấp

Thực hiện Công văn số 171-CV/BTG&DVTU, ngày 21/4/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước các cấp*”; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Đam Rông có diện tích tự nhiên là 872,56 km², với 08 đơn vị hành chính cấp xã và 53 thôn; dân số của huyện hiện nay là 61.601 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 65,98%. Huyện có 30 dân tộc anh em cùng sinh sống, thành phần dân tộc chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên. Tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, hoạt động đúng quy định của pháp luật, hiến chương, điều lệ của tổ chức giáo hội; các dân tộc, tôn giáo tích cực tham gia các hoạt động xã hội, công tác từ thiện nhân đạo; đồng bào dân tộc thiểu số, tín đồ, giáo dân, phật tử thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tham gia bảo vệ môi trường...

Những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả toàn diện trên các lĩnh vực; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; thu ngân sách nhà nước hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu giao; hạ tầng, kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư ngày càng hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển. Phong trào xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực (*08/08 xã đạt nông thôn mới, 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu về chuyển đổi số*); diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; các chính sách đối với người có công với cách mạng, các chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; an sinh xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được tăng cường; năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được giữ vững ổn định; tình hình chính trị - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, huyện vẫn còn nhiều khó khăn: Cơ sở hạ tầng tuy đã được đầu tư song chưa thực sự đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống; trình độ sản xuất của người đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều hạn chế; tỷ lệ hộ nghèo vẫn ở mức cao so với mặt bằng chung của tỉnh; việc chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, khả năng tự đầu tư, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế. Bên cạnh đó, tình trạng vi phạm lâm luật, một số hộ đồng bào dân tộc thiểu số đòi trở về làng cũ vẫn còn diễn ra, một bộ phận người đồng bào dân tộc thiểu số còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của Nhà nước, chưa tự giác trong lao động, vươn lên thoát nghèo, vấn đề dân di cư tự do từ các tỉnh phía Bắc vào địa phương... Đây là những thách thức không nhỏ đối với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện và cũng là những vấn đề cần được tập trung, quan tâm giải quyết của các cấp, các ngành và của cả hệ thống chính trị trong thời gian tới.

B. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, triển khai Kết luận số 114-KL/TW gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước các cấp

Sau khi có Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 24/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*”, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt các văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác dân vận đến đội ngũ cán bộ chủ chốt, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn huyện. Đồng thời, Ban Thường vụ Huyện ủy; giao Ban Dân vận Huyện ủy (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy) chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thực hiện.

Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy đến cán bộ chủ chốt từ huyện đến xã; đồng thời phân công đồng chí cấp ủy đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết, chương trình ở cơ sở. Kết quả trong 10 năm qua, đã tổ chức 115 buổi tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận, trong đó có Kết luận số 114-KL/TW.

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

Để triển khai thực hiện, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 02-KH/HU, ngày 8/9/2015 để chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng triển khai thực

hiện Kết luận số 114-KL/TW và các văn bản liên quan đến công tác dân vận¹ để triển khai đến các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp triển khai thực hiện tại địa phương. Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy hàng năm, xây dựng chương trình phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện công tác dân vận phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Các tổ chức cơ sở đảng, các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã xây dựng chương trình, kế hoạch và đưa công tác dân vận vào chương trình hàng năm để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm rõ.

Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 58/KH-UBND, ngày 8/4/2018 của UBND huyện về triển khai thực hiện số 17-CT/HU, ngày 06/3/2018 về *“Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”* và các văn bản² triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Hàng năm UBND phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xây dựng quy chế,

¹ Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 04/01/2016 về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trên địa bàn huyện từ nay đến năm 2020; Chỉ thị số 17-CT/HU, ngày 6/3/2018 về *“Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”*; Kế hoạch số 79-KH/HU, ngày 13/3/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*; Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 *“Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo”*; Quyết định số 549-QĐ/HU ngày 03/11/2021 *“Về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông”*; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 04/4/2022 *“Về lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn huyện Đam Rông năm 2022”*; Công văn số 937-CV/HU ngày 06/02/2024 về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 27/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”*; Kế hoạch số 171-KH/HU, ngày 25/6/2024 tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”*; Kế hoạch số 181-KH/HU, ngày 02/8/2024 *“Về thực hiện Chương trình hành động số 85-CTr/TU, ngày 21/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”*; Kế hoạch số 185-KH/HU, ngày 13/9/2024 *“về tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền huyện với nông dân trên địa bàn huyện Đam Rông năm 2024”*; Công văn số 1154/CV/HU, ngày 16/9/2024 về một số hộ dân đi ăn xin tại TP Đà Lạt; Kế hoạch số 191-KH/HU, ngày 17/10/2024 về tổng kết 15 năm thực hiện Cuộc vận động *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”* trên địa bàn huyện Đam Rông, giai đoạn 2009 - 2024...

² Kế hoạch số 58/KH-UBND, ngày 8/4/2018 về triển khai thực hiện số 17-CT/HU, ngày 06/3/2018 *“Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”*; Công văn số 509-CV/UBND, ngày 7/6/2018 về việc triển khai Quyết định 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định tiêu chí, thang điểm và phương pháp đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 39/KH-UBND-BDVHU ngày 30/3/2020 về thực hiện dân vận chính quyền gắn với năm dân vận khéo 2020; Kế hoạch dân vận, dân chủ năm 2021, 2022, 2023; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 26/5/2023 về triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn huyện Đam Rông; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 23/4/2024 về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2024; Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 22/5/2024 đề nghị HĐND huyện ban hành Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 92/KH-UBND, ngày 23/4/2024 về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2024 trên địa bàn huyện; Công văn số 1173/UBND-NV, ngày 31/5/2024 về triển khai thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp; Công văn số 2558/UBND, ngày 06/11/2024 về Đề nghị tự đánh giá công tác dân vận chính quyền năm 2024...

chương trình, kế hoạch phối hợp thực hiện, đánh giá công tác dân vận chính quyền tại địa phương.

3. Công tác kiểm tra, giám sát Kết luận số 114-KL/TW

Hàng năm, để có cơ sở đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác dân vận, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành chương trình, kế hoạch, quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở đảng, cán bộ chủ chốt trên địa bàn huyện về các nội dung liên quan công tác dân vận³ lồng ghép triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW. Đồng thời, chỉ đạo Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở huyện hàng năm tham mưu tổ chức kiểm tra về dân vận chính quyền, dân chủ cơ sở, từ năm 2015 - tháng 4/2025 Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở huyện ban hành các quyết định, thành lập 08 đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại 25 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc và 12 đồng chí cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với công tác dân vận tại địa phương, đơn vị.

Qua kiểm tra, giám sát hầu hết các tổ chức cơ sở đảng đã xây dựng dựng được chương trình, kế hoạch và triển khai phổ biến, quán triệt Kết luận số 114-KL/TW, qua đó nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của công tác dân vận được nâng lên, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Công tác cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành chính sách

Các cấp ủy đảng luôn quan tâm đổi mới phương thức và tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác dân vận chính quyền thông qua việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, đề án, kế hoạch và các văn bản lãnh đạo. Các cơ quan nhà nước, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm cụ thể hóa công tác dân vận thành quy chế, chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Triển khai thực hiện các chính sách và văn bản liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Từ năm 2015 đến nay, HĐND, UBND huyện ban hành các nghị quyết, văn bản có liên quan đến quyền lợi của người dân, doanh nghiệp. Các văn bản được ban hành đúng quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện ở địa phương. Trong đó chú trọng lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân khi xây dựng và ban hành các văn bản, nhất là những vấn đề liên quan đến kế

³ Từ năm 2015 - 4/2025, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kiểm tra, giám sát 25 tổ chức Đảng và 20 đồng chí cán bộ chủ chốt: Năm 2016 giám sát 02 tổ chức Đảng và 01 đồng chí cán bộ chủ chốt; Năm 2018 đã giám sát 05 tổ chức cơ sở Đảng và 05 đồng chí cán bộ chủ chốt; năm 2020 giám sát 02 tổ chức đảng và 02 đồng chí cán bộ chủ chốt; năm 2021 giám sát 04 tổ chức Đảng và 02 đồng chí cán bộ chủ chốt; năm 2022 giám sát 04 tổ chức Đảng và 02 đồng chí cán bộ chủ chốt; năm 2023 kiểm tra 04 tổ chức cơ sở Đảng và 02 đồng chí cán bộ chủ chốt; năm 2024 kiểm tra 04 tổ chức cơ sở Đảng và 04 đồng chí cán bộ chủ chốt.

hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi...

2. Việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

Để triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, các văn bản của Tỉnh ủy, Huyện ủy về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*”, cấp ủy chỉ đạo chính quyền, các phòng ban, ngành của huyện, UBND các xã quan tâm đến công tác đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã cụ thể hóa công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu. Chú trọng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng sâu sát cơ sở, tăng cường công tác gặp gỡ, đối thoại với nhân dân để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở.

Hàng năm, chỉ đạo UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện và đẩy mạnh triển khai công tác dân vận, dân chủ; phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy xây dựng chương trình phối hợp về công tác dân vận; triển khai Quyết định số 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định tiêu chí, thang điểm và phương pháp đánh giá công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện; tổ chức chấm điểm, xếp loại công tác dân vận chính quyền hàng năm của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã. Giao Phòng Nội vụ huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp việc triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách công tác dân vận chính quyền.

Để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, hàng năm, chỉ đạo UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong các phòng ban trực thuộc UBND huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện. Để giám sát việc thực thi công vụ và thời gian làm việc của cán bộ, công nhân viên chức, huyện đã thành lập Tổ thanh tra công vụ do đồng chí Trưởng phòng Nội vụ làm tổ trưởng theo dõi, kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Từ năm 2015 đến nay, Tổ thanh tra công vụ đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 8/8 xã, 12/12 phòng ban trực thuộc và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

Các cơ quan Nhà nước, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính; ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và tác nghiệp qua mạng, chữ ký số; phát huy hiệu quả hệ thống họp giao ban trực tuyến trong công tác chỉ đạo điều hành; chuẩn hóa quy trình thực hiện nhiệm vụ giải quyết công việc qua việc áp dụng hệ thống văn bản trên cổng thông tin điện tử, qua đó giảm tỷ lệ sử dụng văn bản giấy. Chỉ đạo thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu từ huyện đến cơ sở; tập

trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài. Đây mạnh công tác thi đua “*Dân vận khéo*” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

3. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước; phát huy vai trò của nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 04/NĐ-CP ngày 09/01/2015 “*Về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập được các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp*”, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các Nghị định của Chính phủ về dân chủ cơ sở được triển khai tương đối hiệu quả, các cơ quan, đơn vị đã ban hành ban hành các quy định liên quan đến thực hiện dân chủ; phân công cán bộ phụ trách công tác dân vận gắn với dân chủ cơ sở của đơn vị; thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định; ban hành kế hoạch thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức các văn bản thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các quy định, quy chế của cơ quan.

Hàng năm, cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và ban hành các văn chỉ đạo, củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo, chú trọng kiểm tra, giám sát và sơ, tổng kết việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đều xây dựng quy chế dân chủ phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện. Chính quyền các cấp đã cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo thành chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định để tổ chức thực hiện. Nội dung công khai để nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức biết, tham gia đóng góp ý kiến được triển khai nghiêm túc bằng nhiều hình thức như: Thông qua các kỳ họp, tiếp xúc cử tri, niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương và nhà văn hóa công đồng, qua hệ thống truyền thanh, họp thôn, họp tổ hội... Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở các loại hình đã có tác động tích cực trên nhiều mặt, lĩnh vực, qua đó góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc; ngăn chặn, hạn chế các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Các cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức; xử lý nghiêm các công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. UBND huyện đã thành lập bộ phận tiếp dân, phân công người trực tiếp phụ trách để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị niêm yết công khai số điện thoại tại nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

4. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

4.1. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân

Thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiếp tục phổ biến, quán triệt Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Từ năm 2015 đến nay, UBND huyện đã tiếp 184 lượt/350 người, tiếp nhận 170 vụ việc, ban hành 170 văn bản giao cơ quan thẩm quyền xác minh giải quyết; nội dung tiếp công dân chủ yếu đến trình bày liên quan đến lĩnh vực đền bù, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, tái định cư, thẩm tra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp đất đai, kiến nghị về chế độ chính sách hộ nghèo... Qua tiếp công dân, đã giải thích về chế độ chính sách, tư vấn pháp luật và hướng dẫn công dân đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết; đồng thời, tiếp nhận, thụ lý giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

4.2. Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác xử lý đơn thư và khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện. Trong 10 năm qua, UBND huyện đã tiếp nhận 762 đơn (148 đơn khiếu nại; 11 đơn tố cáo; 603 đơn kiến nghị, phản ánh). Thuộc thẩm quyền giải quyết là 629 đơn, đã giải quyết dứt điểm 619 đơn, tỷ lệ giải quyết đạt 98,8%, còn 10 đơn đang giải quyết (01 khiếu nại, 09 phản ánh kiến nghị) chiếm tỷ lệ 1,2%.

4.3. Công tác đối thoại của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với người dân và cán bộ, công chức, viên chức

Trong thời gian qua, cấp ủy các cấp luôn quan tâm chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp tổ chức các buổi tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân. Từ năm 2015 đến tháng 4/2025, huyện đã tổ chức 07 Hội nghị đối thoại, trong đó 02 Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp và Hợp tác xã nông nghiệp, 02 Hội nghị đối thoại với nông dân, 03 Hội nghị đối thoại với Thanh niên;... Qua các buổi đối thoại đã kịp thời phát hiện những vấn đề vướng mắc, thấy được những hạn chế trong công tác lãnh đạo, điều hành, những vấn đề cần phải tập trung chỉ đạo giải quyết, qua đó để chỉ đạo giải quyết thấu đáo, kịp thời những tâm tư, nguyện vọng của người dân, từ đó đã hạn chế được tình trạng khiếu nại, khiếu kiện, tố cáo vượt cấp, tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, xây dựng được niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền địa phương.

4.4. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

Từ năm 2015 đến tháng 4/2025, toàn huyện có 02 vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài, đến nay Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết dứt điểm; gồm: Vụ việc các hộ ông Phan Quốc Hội, Phan Song Hào, hộ bà Hoàng Thị Kim Thoa, Hà Thị Thuận, Nguyễn Thị Hương khiếu nại việc tính toán bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án quy hoạch thị trấn Bằng Lũng; vụ việc khiếu nại của hộ ông Giang Văn Vũ, đại diện 18 hộ dân thôn 1, xã Rô Men khiếu nại Ủy ban nhân dân huyện không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất đang sử dụng tại thôn 1, xã Rô Men.

5. Kết quả cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân; việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị

Công tác cải cách hành chính Nhà nước được các cấp ủy, chính quyền xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng năm và triển khai lồng ghép thành chỉ tiêu thực hiện hàng năm; được quán triệt, triển khai thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Năm 2022, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 45-CTr/HU về “*Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông*” và Chương trình hành động số 46-CTr/HU về “*Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông*”.

Huyện đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền và ban hành kế hoạch cải cách hành chính hàng năm; kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính; chấm điểm và công bố chỉ số CCHC hàng năm; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính hàng năm đối với UBND các xã và cơ quan chuyên môn thuộc huyện; kế hoạch khắc phục những hạn chế trong công tác CCHC; kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 46-CTr/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đam Rông. Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ trên cả 06 lĩnh vực cải cách hành chính và 06 nhiệm vụ về công tác chỉ đạo, điều hành, dự kiến sản phẩm và thời hạn hoàn thành, phân công cơ quan, đơn vị thực hiện cụ thể nhằm tạo sự chủ động trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của huyện; tăng cường ứng dụng hệ thống một cửa điện tử, góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tham gia giải quyết TTHC; các TTHC đã được công khai, minh bạch, cụ thể hóa bằng các quy trình giải quyết; tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân dễ tra cứu, góp phần hiện đại hóa nền hành chính. Hệ thống hồ sơ, tài liệu được sắp xếp, kiểm soát chặt chẽ, giúp việc sử dụng, tra cứu thuận lợi, nhanh chóng, tránh những thiếu sót trong quá trình giải quyết công việc.

Trong 10 năm, huyện đã tổ chức được 22 hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ cải cách hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác cải cách hành

chính tại cơ quan, đơn vị; đã triển khai rà soát 18 thủ tục hành chính, trong đó: 12 TTHC cấp huyện và 06 TTHC cấp xã

Hàng năm, chính quyền các cấp ban hành kế hoạch thực hiện cải cách hành chính; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thực hiện cải cách hành chính để tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả cải cách hành chính định kỳ về UBND huyện theo quy định. Công tác cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm và triển khai thực hiện nghiêm túc theo các Nghị quyết, Chương trình hành động của tỉnh giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2030; Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 45-CTr/HU về *“Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông”*; Chương trình hành động số 46-CTr/HU về *“Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông”*; UBND huyện đã đề ra kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2030; công tác CCHC phải gắn với các giải pháp cụ thể, có tính nhân rộng; tăng cường thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với phục vụ của cơ quan hành chính trên địa bàn huyện, xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan, đơn vị có những hành vi, thái độ gây khó khăn, những phiền nhiễu cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân, từ đó từng bước củng cố niềm tin của nhân dân đối với bộ máy hành chính nhà nước tại địa phương. Trong giai đoạn từ 2015 đến nay tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã đã tiếp nhận 69.429 hồ sơ, đã giải quyết 67.451 hồ sơ (trong đó giải quyết đúng hạn 67.209 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,4%, hồ sơ giải quyết quá hạn 422 hồ sơ, tỷ lệ 0,6%).

Để nâng cao tác phong lễ lối làm việc, thực hiện tốt đạo đức công vụ, văn hóa công sở, phong cách làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu đơn vị. Hàng năm, huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra kết quả thực thi nhiệm vụ và đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực thi công vụ tại đơn vị; thành lập Tổ kiểm tra công vụ và đã tiến hành kiểm tra được 35 lượt tại 8 xã, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập. Chỉ đạo các cấp chính quyền tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân trong thực thi công vụ; xây dựng phong cách, lễ lối, thái độ phục vụ Nhân dân, nhất là gắn với việc công khai, minh bạch; tạo sự đồng thuận của Nhân dân và các tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết công việc hành chính.

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” và Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

Việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*khóa XI*) về “ *tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*” và Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (*khóa XII*) và theo kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện ban hành các quyết định; sắp xếp tổ chức lại các phòng ban chức năng của một số phòng, ban ngành của huyện, sau khi thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, trong giai đoạn 2015 - 2020, huyện đã tổ chức sáp nhập 8 đơn vị sự nghiệp thành 4 đơn vị sự nghiệp⁴ ban hành quyết định phê duyệt bản mô tả công việc, vị trí việc làm của cán bộ công chức các phòng, ban ngành trực thuộc UBND huyện. Phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các phòng, ban ngành đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện. Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND huyện đã trình Ban Thường vụ cho ý kiến về Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn huyện đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Huyện đã tổ chức sáp nhập 6 thôn thành 3 thôn trên địa bàn 3 xã Đạ Long, Đạ Tông, Liêng Srônh⁵, sau khi sáp nhập đến nay, huyện còn 53 thôn (*giảm 3 thôn so với năm 2019*).

Việc sắp xếp các Ban Chỉ đạo của huyện được thành lập trên cơ sở quy định, hướng dẫn của các sở, ban, ngành cấp trên có liên quan; một số Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đột xuất do Huyện ủy, UBND huyện giao, điều hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm không được giao biên chế và tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Vì vậy, trong thời gian qua các Ban Chỉ đạo của huyện vẫn giữ nguyên.

Về việc thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND xã, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND xã: giai đoạn 2020 - 2024, huyện đã bố trí được 03/08 xã đồng chí Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND xã (xã Đạ Tông, Liêng Srônh và Đạ Rsal, 03/08 xã đồng chí Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND xã (xã Rô Men, Phi Liêng và Đạ M'Rông).

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tinh giản đội ngũ cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn bằng các biện pháp cụ thể như: Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiêm trưởng các đoàn thể, Bí thư Chi bộ hoặc Trưởng thôn; Trưởng ban Mặt trận, Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn... Đồng thời, xem xét bố trí 8/8 xã đã thực hiện đưa Công an chính quy về các xã có tình hình an ninh phức tạp.

7. Công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền

⁴Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện thực hiện việc sáp nhập là 08 đơn vị (trong đó, đơn vị sự nghiệp thuộc khối giáo dục là 05 đơn vị, đơn vị sự nghiệp khác là 04 đơn vị). Đến nay, đã tiến hành việc sáp nhập với 06 đơn vị là Trung tâm Văn hóa TDTT huyện với Đài TT-TH huyện; Trung tâm QL&KTCTCC huyện với Trung tâm Phát triển quỹ đất và 03 đơn vị trường học. Ngoài ra cũng đã chuyển một số điểm trường về trường chính. Theo đó, đã giảm được 04 đơn vị và 04 biên chế so với trước khi có Nghị quyết số 18-NQ/TW.

⁵ Huyện đã sáp nhập thôn 2 với thôn 5 xã Đạ Long, thôn Cil Múp với thôn Đạ Kao 1, xã Đạ Tông, thôn 5 với thôn 6, xã Liêng Srônh.

Những năm qua, cấp ủy luôn quan tâm chỉ đạo chính quyền các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp trong thực hiện công tác dân vận chính quyền. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức việc triển khai, thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về “*Thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập*”; Quyết định 217-QĐ/TW về “*Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; Quyết định 218-QĐ/TW về “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*” và xây dựng quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp giữa Ban Dân vận Huyện Huyện ủy với UBND huyện về thực hiện công tác dân vận chính quyền.

Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện xây dựng kế hoạch và phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội tại địa phương⁶. Nội dung phối hợp giám sát, phản biện xã hội chủ yếu tập trung vào hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền đối với công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ, việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, thực hiện cấp phát, chi trả các chế độ, chính sách liên quan đến lợi ích của nhân dân của chính quyền, các cơ quan nhà nước tại địa phương; các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, việc chấp hành nội quy, quy chế của một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; việc thực hiện chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo... Qua giám sát, phản biện xã hội đã tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm, từ đó đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ cơ sở.

8. Kết quả triển khai các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” lĩnh vực dân vận cơ quan Nhà nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” lồng ghép với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; chọn những vấn đề khó khăn, vướng mắc tham gia tích cực của nhân dân trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới để xây dựng các mô hình, điển

⁶Từ năm 2017 - 4/2025, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện đã tổ chức được 77 cuộc giám sát (năm 2017: 02 cuộc, năm 2018: 05 cuộc; năm 2019: 07 cuộc; 2020: 09 cuộc; năm 2021: 07 cuộc; năm 2022: 11 cuộc; năm 2023: 11/12 cuộc đăng ký; năm 2024: 10/11; 4 tháng đầu năm 2025 07/07 cuộc). Về công tác phản biện xã hội: Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức 02 cuộc phản biện về dự thảo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và dự thảo Luật đất đai năm 2023. Tổng hợp ý kiến và tổ chức góp ý 15 nội dung dự thảo, tiêu biểu như tham gia góp ý Đề án và dự thảo Nghị quyết phát triển huyện Đạm Rông, giai đoạn 2021 - 2026; góp ý dự thảo Đồ án quy hoạch chi tiết sắp xếp, ổn định dân cư tự do Khu vực Tiểu Khu 179 và Khu vực Tây Sơn xã Liêng Srônh, Đồ án điều chỉnh Quy hoạch Thị trấn Đạ Rsal, góp ý vào các dự thảo về quy chế, quy định do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức; dự thảo Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện (khóa IV) về xây dựng huyện Đạm Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025; phản biện dự thảo Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm...

hình “*Dân vận khéo*”⁷. Kịp thời biểu dương, khen thưởng⁸ các mô hình, điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; duy trì, phát huy hiệu quả và sức lan tỏa của các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” đã xây dựng. Hàng năm, chỉ đạo mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký, xây dựng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”; thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào, từ đó chỉ đạo, định hướng xây dựng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” sát với tình hình thực tế của địa phương.

Để khuyến khích, nhân rộng các mô hình, điển hình, vào quý I hàng năm, Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy xây dựng kế hoạch triển khai cho các cơ quan, địa phương, đơn vị đăng ký xây dựng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”, vào cuối năm tiến hành xây dựng kế hoạch thẩm định tính hiệu quả của các mô hình, điển hình để trình Thường trực Huyện ủy ban hành quyết định công nhận; đồng thời tham mưu lựa chọn những mô hình tiêu biểu để tuyên dương, khen thưởng và nhân rộng học tập và làm theo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về những kết quả đạt được

Qua 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*khóa XI*); Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 24/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhìn chung công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước có nhiều đổi mới, chuyển biến tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là các cơ quan chính quyền về công tác dân vận được nâng lên; vai trò công tác vận động quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm ở địa phương đã được khẳng định, đạt nhiều kết quả, nhất là trong phong trào xây dựng nông thôn mới, vận động nhân dân di dời, tái định cư, giải phóng mặt bằng phục vụ các chương trình dự án trọng điểm, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân... Các cấp chính quyền cơ bản đã ban hành kịp thời, đồng bộ các chính sách trên các lĩnh vực, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Công tác cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp được thực hiện một cách đồng bộ, có nhiều chuyển biến rõ nét. Sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được tăng cường, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân phát huy quyền làm chủ trong viễn tham gia giám sát, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Những hạn chế khó khăn

⁷ Trong giai đoạn 2015 - 4/2025, trên địa bàn huyện đã có 492 mô hình, điển hình dân vận khéo được Ban Thường vụ Huyện ủy công nhận (*đến cuối năm 2024 toàn huyện có 66 mô hình, điển hình dân vận khéo trên các lĩnh vực được Ban Thường vụ Huyện ủy công nhận đạt hiệu quả*).

⁸ Trong giai đoạn 2015 - 4/2025, đã có 98 mô hình, điển hình tiêu biểu được các cấp, các ngành khen thưởng có thành tích trong phong trào “*Dân vận khéo*”.

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước. Việc cụ thể hóa các chủ trương về công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước còn hạn chế. Vai trò của một số cán bộ được phân công, phụ trách công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước chưa được phát huy.

- Công tác thông tin, tuyên truyền giúp người dân hiểu rõ, hiểu đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những chính sách liên quan trực tiếp đến lợi ích thiết thực và quyền làm chủ trong khuôn khổ pháp luật của người dân còn hạn chế; có nơi còn hình thức, chưa kịp thời, nội dung, hình thức tuyên truyền chậm được đổi mới.

- Công tác cải cách hành chính đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, song chưa thật sự đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc của tổ chức, công dân, nhất là ở cơ sở.

- Phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” chưa được phát huy tối đa, nhất là việc lấy ý kiến nhân dân trước khi xây dựng, triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; một số chính sách chưa đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích thiết thực của nhân dân.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác dân vận ở một số cơ quan nhà nước, ở cơ sở còn hạn chế.

** Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém*

- Một số chính sách liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của nhân dân chậm được bổ sung, sửa đổi; việc tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một số nơi chưa được thường xuyên.

- Nhận thức của một bộ phận người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế, chưa đồng đều, do đó việc tuyên truyền, vận động triển khai các nhiệm vụ kinh tế, chính trị tại địa phương còn gặp khó khăn nhất định; tình hình an ninh chính trị, dân tộc, tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc còn tiềm ẩn yếu tố mất ổn định.

3. Bài học kinh nghiệm

- Một là, cần xác định quan điểm công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó vận hành linh hoạt theo cơ chế “*Đảng lãnh đạo - Nhà nước quản lý - Nhân dân làm chủ - Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội tham mưu làm nòng cốt*”. Từ đó có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác tham mưu tổ chức và thực hiện.

- Hai là, cần có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác dân vận của các cơ quan nhà nước. Trong chỉ đạo và

điều hành của chính quyền các cấp cần ban hành các chính sách sát với thực tiễn và phù hợp với lợi ích chính đáng của người dân, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến và coi trọng công tác tổ chức thực hiện.

- *Ba là*, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện công tác dân vận chính quyền. Coi trọng và phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương.

- *Bốn là*, cần tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình trong việc thực hiện công tác dân vận phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đồng bộ.

- *Năm là*, cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức cần phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của trong quá trình tham gia xử lý những công việc liên quan trực tiếp đến các nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, chú trọng thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 24/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”*, Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 27/2/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”*...

2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức, cán bộ của hệ thống dân vận các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo các phòng, ban ngành, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách công tác dân vận; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận đảm bảo tham mưu kịp thời, hiệu quả giúp cấp ủy, chính quyền và lãnh đạo các cơ quan tổ chức thực hiện tốt công tác dân vận.

3. Tăng cường đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính theo quy định, tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận và thực hiện các thủ tục hành chính; chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; không để xảy ra các vụ việc phức tạp kéo dài, khiếu kiện đông người tại địa phương.

4. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền nhà nước các cấp; kiện toàn tổ chức nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy nhà nước.

5. Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

6. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI).

7. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” trong thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước tại địa phương.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cắt K’Hương